

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/HS-ST
Ngày 10 tháng 9 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Giàng A Lù

Bà Hà Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo sau:

Giàng A C. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08.9.1994, tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐP: Không. Con ông: Giàng A C, sinh năm 1964 và bà: Sòng Thị M, sinh năm 1968, hiện đang cư trú tại bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Bị cáo có vợ là Lầu Thị S, sinh năm 1999. Bị cáo có 01 con sinh năm 2017. Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2018, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh Giàng A S, sinh năm 1996. Trú tại: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Giàng A T, sinh năm 1990

(anh trai Sái). Trú tại: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Chị Hàng Thị S, sinh năm 1989. Trú tại: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Anh Giàng A T, sinh năm 1998. Trú tại: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Chị Sòng Thị D, sinh năm 1986. Trú tại: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Giàng A C, sinh năm 1988. Trú tại: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Anh Gàng A L, sinh năm 2003. Trú tại: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Anh Mùa A S2, sinh năm 1995. Trú tại: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Chị Giàng Thị T2, sinh năm 1995. Trú tại: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 30.12.2018, Giàng A C, đi cùng với Giàng A T đến nhà Mùa A S cùng trú tại bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La là bí thư chi bộ bản để làm cơm tổng kết chi bộ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, C ngồi ăn cơm, uống rượu với Giàng A T (sinh năm 1998), Giàng A T3, Sòng A D3, Sòng A Ch (trú cùng bản), uống hết khoảng 05 chai rượu trắng loại chai 500ml.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C đến quán tạp hóa nhà Mùa A S2 thì gặp Giàng A C, Giàng A T (sinh năm 1988), Sòng Thị D, Giàng A Lơ, Giàng A S cùng trú tại bản H đang ngồi sưởi trước hiên quán nhà Sòng. C vào cùng ngồi uống bia với C và D. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì Giàng A T và Giàng A S (trú cùng bản) đi vào ngồi sưởi lửa và nói chuyện. Trong lúc ngồi nói chuyện Cá và C có xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về cách xưng hô, Cá nói C phải gọi Cá bằng chú tuy nhiên C không đồng ý. Do bức tức C đã tát 01 phát vào má bên trái của Cá thì C lao vào xô đẩy rồi vật nhau với C, lúc này S và Trong cùng Sòng đến can ngăn, Sòng kéo C đi về hướng nhà C, khi đi được khoảng 70 mét thì Sòng quay lại quán để C đi về một mình. Do bức tức việc bị đánh nên C đã chạy thẳng về nhà lấy 01 con dao, loại dao nhọn dài khoảng 46cm, lưỡi dao dài 33cm, bản rộng nhất 4,6cm quay lại quán nhà S mục đích để gây thương tích cho C. Lúc này, Hàng Thị S (vợ của Cá) đến đứng ở cạnh cửa ra vào quán nhà Sòng gọi C về ăn cơm, còn C ngồi xỏm sưởi lửa

ở phía trong, trong quán còn có T, S, D. Khi C đến quán nhà S, trời tối, ngoài trời mưa nhỏ, trong quán C bật điện chỉ có ánh sáng mờ của đồng lửa.

C đi từ phía sau đến gần chỗ Sái đang ngồi, cầm dao ở tay phải kê vào cổ Sái đồng thời tay trái túm tóc Sái, lúc này Sái dùng tay phải túm vào cổ tay phải của A Ch và dùng tay trái đẩy tay đang cầm dao của Chrồi từ từ đứng dậy nhưng bị C túm tóc ghì xuống làm Sái hơi khom người. Sái liền chuyển tay trái cầm vào cổ tay phải của A Ch và dùng tay phải cầm vào sống dao thì bị C trong tư thế đối diện dùng chân đạp vào ngực Sái rồi C xoay chiều lưỡi dao đồng thời rút về phía người C thì lưỡi dao cứa vào mu bàn tay phải của Sái, Sái thoát ra và chạy. Thấy vậy Giàng A T đứng dậy thì C tiến đến phía Trong, Trong lùi ra giữa đường đất cách C khoảng 01m, vị trí đứng đối diện nhau, thì C bắt ngờ vung dao chém về phía người Trong theo chiều hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới nhưng không trúng, C tiếp tục chém phát thứ hai ngang với mặt Trong thì mũi dao nhọn trúng vào mí mắt trái của Trong làm Trong choáng cú xuống gơ hai tay lên ôm đầu thì C tiếp tục chém phát thứ ba theo chiều hướng ngược lại trúng vào mu bàn tay phải và phần đầu sau gáy làm Trong ngã gục xuống đất. C tiếp tục vung dao chém loạn xạ xung quanh người, thấy Trong ngã thì Hàng Thị S chạy đến xem Trong có bị làm sao không, khi Sa tiến đến cách C khoảng 01m, C vẫn cầm dao vung chém loạn xạ xung quanh người C thì lưỡi dao chém trúng vào cổ tay của Sa, Sa ôm tay và kêu "chạy đi" thì Dưa nghe thấy liền chạy từ hiên quán về nhà, chạy tới mép đường thì C cũng vừa đến cùng chiều hướng Dưa chạy, C vẫn vung dao loạn xạ quanh người chém trúng ngón 4,5 bàn tay trái của Dưa. Lúc này Giàng A Lơ chạy đến đóng cửa của nhà Sộng nhất 01 thanh cửa chạy từ phía sau vụt một phát trúng đầu C làm C ngã, Cá lao đến ôm C còn Sộng chạy vào tước con dao ở tay của C. Sau đó, nghe thấy có người hô Sa bị thương thì Cá đã bỏ C ra chạy đến băng bó vết thương cho Sa, còn C tự đứng dậy đi về nhà, Giàng A Chu (là bố của C) và Sòng A Po (là công an viên bản H) nghe tin C say rượu dùng dao chém gây thương tích cho Giàng A T, Hàng Thị S, Sòng Thị D, Giàng A S nên đã dùng dây thừng trói lại đưa đến đồn công an Nà Ốt và báo tin cho Công an huyện Mai Sơn giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi nhận được tin báo Cơ quan điều tra công an huyện Mai Sơn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thực hiện các hoạt động điều tra thu thập chứng cứ.

Quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng gồm:

Thu giữ của Giàng A C: 01 áo khoác màu đen, xanh phần tay áo có 3 kẻ sọc màu trắng; trước ngực áo có chữ Sport; từ nách áo kéo xuống túi bên phải bị rách, nách áo bên trái bị rách; áo dính nhiều bùn đất; 01 quần vải màu đen có bầm dính nhiều bùn đất; 01 đoạn dây thừng màu xanh, chiều dài 2,9m; đường kính 0,7cm, hai đầu dây có nút thắt.

Mùa A S2 giao nộp: 01 con dao nhọn dài 46cm, chuôi bằng nhựa màu trắng dài 13cm, lưỡi dao dài 33cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 4,6cm.

Truy tìm theo lời khai Giàng A Lơ thu giữ: 01 đoạn gỗ dài 80cm, có 03 cạnh kích thước 7cm x 6cm x 11,5cm.

Ngày 07.01.2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn ra Quyết định trưng cầu số 255 trưng cầu trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích và cơ chế hình thành thương tích đối với Giàng A T, Giàng A S, Sòng Thị D, Hàng Thị S.

Ngày 09.01.2019, Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận giám định pháp y đối với Giàng A T; Giàng A S; Sòng Thị D; Hàng Thị S.

Tại bản kết luận pháp y số 04/TgT đối với Giàng A T: *Vết thương phần vùng đầu, mặt, tay phải; Mù mắt trái (Ca khoét nhãn cầu). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 43%.*

Tại bản kết luận pháp y số 03/TgT đối với Giàng A S: *Vết thương phần mềm bàn tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 2%.*

Tại bản kết luận pháp y số 02/TgT đối với Sòng Thị D: *Vết thương phần mềm ngón IV, V bàn tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 2%.*

Tại bản kết luận pháp y số 05/TgT đối với Hàng Thị S: *Vết thương phần mềm cổ tay phải; Đứt gân gấp bàn tay phải đã khâu nối, ảnh hưởng nhiều đến động tác gấp cổ tay; Vỡ xương khớp cổ tay; Đứt bó mạch căng tay phải đã xử trí kết quả tốt, không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng; Tổn thương thần kinh quay, thần kinh trụ, thần kinh giữa. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 44%.*

Cơ chế hình thành vết thương của Giàng A T, Giàng A S, Sòng Thị D và Hàng Thị S đều do tác động tương hỗ của vật sắc gây ra.

Ngày 18.3.2019, Viện pháp y quốc gia ra bản kết luận giám định pháp y về ADN số 66/19/TC-ADN kết luận:

“- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên vết nghi ngờ ở mặt lưỡi dao phí bên phải: Âm tính.

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên vết nghi ngờ ở mặt lưỡi dao phí bên trái: Dương tính.

- AND thu từ vết nghi ngờ ở mặt lưỡi dao phía bên phải không đủ dữ liệu để so sánh với ADN của Giàng A T, Hàng Thị S, Sòng Thị D và Giàng A S.

- ADN thu giữ từ vết máu người trên vết nghi ngờ ở mặt lưỡi dao phía bên trái trùng khớp hoàn toàn với ADN của Sòng Thị D”.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Giàng A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra, bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng do không làm chủ được bản thân khi bực tức với Giàng A C trong lúc say rượu nên đã gây thương tích cho Giàng A T, Giàng A S, Sòng Thị D và Hàng Thị S. Bị cáo thấy hối hận về việc đã gây ra.

Các bị hại Giàng A T, Giàng A S, Sòng Thị D và Hàng Thị S đều xác nhận bị cáo là người đã dùng dao gây thương tích cho các bị hại. Thương tích bị cáo gây ra cho các bị hại đã được giám định pháp y. Các bị hại đều nhất trí với kết luận giám định và yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe do đến thời điểm xét xử bị cáo vẫn Ca bồi thường thiệt hại các bị hại. Tại phiên tòa, các bị hại đề nghị bồi thường cụ thể như sau:

Giàng A T đề nghị bồi thường tiền viện phí, tiền công không đi làm được, tiền tổn hại sức khỏe số tiền là 93.000.000VNĐ. Gồm: Tiền thuê xe taxi từ nhà đến bệnh viện là 1.000.000VNĐ, từ viện Sơn La đến viện Mắt trung ương Hà Nội là 5.000.000VNĐ, thuê taxi từ bệnh viện ra bến xe là 800.000VNĐ, xe khách từ Hà Nội về Sơn La là 500.000VNĐ; Tiền viện phí điều trị 07 ngày là 7.000.000VNĐ; Tiền làm cơm cúng tại nhà là 18.000.000VNĐ; Tiền mất thu nhập do nằm viện và người chăm sóc trong 07 ngày là 2.800.000VNĐ; Tiền mất thu nhập do không thể lao động trong 04 tháng (mỗi ngày 200.000VNĐ) là 24.000.000VNĐ; Tiền tổn hại về sức khỏe là 30.000.000VNĐ; Tiền thuốc nam là 5.000.000VNĐ.

Sòng Thị D đề nghị bồi thường tiền chi phí và sức khỏe số tiền là 19.050.00VNĐ. Gồm: Tiền thuê 02 xe máy chở đi cấp cứu là 500.000VNĐ; Tiền viện phí là 2.500.000VNĐ; Tiền ăn uống sinh hoạt cho 02 người ở bệnh viện trong 08 ngày, mỗi ngày 200.000VNĐ là 1.600.000VNĐ; Tiền mua thuốc là 250.000VNĐ; Thu nhập bị mất do nằm viện 08 ngày, mỗi ngày 200.000VNĐ là 3.200.000VNĐ; Tiền tổn hại sức khỏe là 11.000.000VNĐ.

Hàng Thị S đề nghị bồi thường tiền viện phí và sức khỏe số tiền là 108.500.000VNĐ. Gồm: Tiền thuê taxi từ nhà đến bệnh viện đã khoa tỉnh Sơn La là 1.000.000VNĐ; Tiền mua quần áo thay 03 bộ là 900.000VNĐ; Tiền mua đồ dùng nằm viện là 2.000.000VNĐ; Tiền sinh hoạt khi nằm viện (02 người x100.000VNĐ/người x 11 ngày) là 2.200.000VNĐ; Tiền viện phí điều trị 11 ngày là 10.000.000VNĐ; Tiền mua thuốc khi ra viện là 3.000.000VNĐ; Tiền mua thuốc nam là 5.000.000VNĐ; Tiền làm cơm cúng là 6.000.000VNĐ; Tiền mua bông, băng, cồn thay và rửa vết thương là 1.000.000VNĐ; Tổn hại sức khỏe và tinh thần là 50.000.000VNĐ; Tiền công do không thể đi làm 04 tháng là 120.000VNĐ/ngày

là 24.000.000VNĐ; Tiền công người chăm sóc là 11 ngày x 02 người x 200.000VNĐ/người là 4.400.000VNĐ.

Giàng A S đề nghị bồi thường tiền chi phí số tiền là 10.000.000VNĐ.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKSMS ngày 22/07/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố Giàng A C về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội "*cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm đ khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A C từ 09 năm đến 10 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 03 đôi dép lê đã qua sử dụng (trong đó có 02 đôi dép tông màu trắng, 01 đôi dép màu đen); 01 áo khoác màu đen, cánh tay áo có 03 kẻ sọc màu trắng, trước ngực áo có chữ Sport đã qua sử dụng cũ; 01 quần vải màu đen đã qua sử dụng cũ; 01 con dao nhọn được niêm phong theo quy định; 01 đoạn gỗ dài 80cm, có 03 cạnh kích thước 7cm x 6cm x 11,5cm; 01 đoạn dây thừng màu xanh, chiều dài 2,9m đường kính 0,7cm, hai đầu dai có nút thắt, đã qua sử dụng cũ.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, áp dụng các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường các chi phí hợp lý để điều trị, phục hồi sức khỏe sau khi bị gây thương tích và tổn thất về tinh thần cho các bị hại. Cụ thể:

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Giàng A T tổng số tiền là: 84.080.000 đồng. Không chấp nhận chi phí làm cơm cúng tại nhà là 18.000.000VNĐ.

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Sông Thị D tổng số tiền là: 10.170.000 đồng. Không chấp nhận tiền ăn uống sinh hoạt cho 02 người ở bệnh viện trong 08 ngày là 1.600.000VNĐ.

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Hàng Thị S tổng số tiền là: 84.100.000 đồng. Không chấp nhận tiền mua quần áo, mua đồ sinh hoạt khi nằm viện 4.200.000 đồng và tiền làm cơm cúng tại nhà là 6.000.000VNĐ.

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Giàng A S số tiền 10.000.000VNĐ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí đối với hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Giàng A C tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: mức yêu cầu của các bị hại là quá cao nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các chi phí hợp lý. Hơn nữa, gia đình bị cáo khó khăn nên không có khả năng bồi thường ngay, bị cáo đi chấp hành án trở về sẽ đi làm để bồi thường thiệt hại cho các bị hại.

Ý kiến của các bị hại và đại diện theo ủy quyền của bị hại Sái: Giữ nguyên mức đề nghị yêu cầu bị cáo phải bồi thường như trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Đề nghị bị cáo Giàng A C phải bồi thường ngay chi phí phục hồi sức khỏe và tổn thất về tinh thần. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo. Bị hại Sa và Trong đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 11-13 năm tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiến nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:*

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Giàng A C đã khai nhận: Chiều tối ngày 30.12.2018, sau khi uống rượu và uống bia, bị cáo đã say rượu. Do bức tức việc bị Giàng A C đánh, bị cáo đã có hành vi cố ý dùng 01 con dao nhọn dài 46cm, chuôi bằng nhựa màu trắng dài 13cm, lưỡi dao dài 33cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 4,6cm (là hung khí nguy hiểm) chém gây thương tích cho Giàng A T ở mí mắt trái, ở sau gáy và mu bàn tay phải gây thương tích với tỷ lệ 43%; Hàng Thị S ở cổ tay

phải gây thương tích với tỷ lệ 44%; Giàng A S ở mô bàn tay phải gây thương tích với tỷ lệ 2%; Sông Thị D ở ngón 4,5 bàn tay trái gây thương tích với tỷ lệ 2%.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản ảnh thương tích và biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 07.01.2019 của Giàng A S, ngày 08.01.2019 của Giàng A T, ngày 04.01.2019 của Sông Thị D; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích số 04/TgT đối với Giàng A T, số 03/TgT đối với Giàng A S, số 02/TgT đối với Sông Thị D, số 05/TgT đối với Hàng Thị S cùng ngày 09.01.2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La; biên bản khám nghiệm hiện trường do cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn lập hồi 07 giờ 20 phút ngày 31.12.2018; các bản ảnh vật chứng. Đồng thời, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo, biên bản lấy lời khai của những người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn, không phát sinh thêm tình tiết mới.

Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng A C đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích. Với việc dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho 04 người, trong đó có Giàng A T bị tổn thương cơ thể tỉ lệ 43% và Hàng Thị S bị tổn thương cơ thể tỉ lệ 44%, ngoài ra còn gây thương tích cho Sông Thị D và Giàng A S mỗi người bị tổn thương 02% thì Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự, biết hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thiệt hại về sức khỏe của người khác là phạm tội. Tuy nhiên, chỉ vì do bực tức từ xích mích nhỏ giữa bị cáo và Giàng A C, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của những người bị hại, gây ra thương tích và tổn hại nặng cho sức khỏe của nhiều người, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, hoang mang lo lắng trong dư luận xã hội, bị mọi người lên án và phẫn nộ. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy:

Bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ. Xuất phát từ một mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã sử dụng hung khí dao là hung khí nguy hiểm chém liên tiếp, gây thương tích cho nhiều người,

trong đó có bị hại Hàng Thị S bị đứt tay phải gây cố tật vĩnh viễn, bị hại Giàng A T bị mù một mắt trái. Điều này thể hiện sự côn đồ, hung hãn, coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Sau khi thiệt hại xảy ra, bị cáo cùng gia đình không thăm hỏi động viên và không bồi thường gì cho các bị hại. Tại phiên tòa, các bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo. Bị hại Sa và Trong đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 11-13 năm tù giam.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 03 đôi dép lê, 01 đôi dép màu đen, 01 áo khoác màu đen, 01 quần vải màu đen, 01 đoạn dây thừng màu xanh, 01 đoạn gỗ dài 80cm đều là những đồ vật bị bám dính nhiều bùn đất, đã qua sử dụng cũ, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao nhọn dài 46cm, chuôi bằng nhựa màu trắng dài 13cm, lưỡi dao dài 33cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 4,6cm là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử xét thấy, cần căn cứ vào các hóa đơn chứng từ hợp pháp do người bị hại cung cấp, xem xét mức độ thương tích thực tế của người bị hại, cần chấp nhận những chi phí thực tế và hợp lý về điều trị vết thương và khám sau ra viện, tiền mất thu nhập, tiền tổn thất về tinh thần của người bị hại. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự để buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại, cụ thể như sau:

[6.1] Về bồi thường dân sự cho bị hại Giàng A T:

Tại phiên tòa, bị hại Giàng A T tiếp tục đề nghị bị cáo Giàng A C phải bồi thường tiền viện phí, tiền công không đi làm được, tiền tổn hại sức khỏe số tiền là 93.000.000VNĐ. Xét yêu cầu của bị hại Giàng A T hội đồng xét xử xét thấy: Bị

hại Ca cung cấp cho Tòa án các tài liệu liên quan đến chi phí điều trị thương tích đối với vết thương của bản thân. Tuy nhiên, Giàng A T bị mù vĩnh viễn 01 mắt trái, Ca khuyệt nhãn cầu nên cần xem xét các chi phí hợp lý điều trị và tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe bị mất, bị giảm sút do thương tích gây ra, tiền tổn thất tinh thần. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản sau:

- Tiền thuê xe taxi từ nhà đến bệnh viện là 1.000.000VNĐ, từ viện Sơn La đến viện Mắt trung ương Hà Nội là 5.000.000VNĐ, thuê taxi từ bệnh viện ra bến xe là 800.000VNĐ, xe khách từ Hà Nội về Sơn La là 500.000VNĐ;

- Tiền viện phí điều trị 07 ngày và tiền bồi dưỡng khi nằm viện là 11.000.000VNĐ;

- Tiền thuốc nam là chi phí phục hồi sức khỏe là 5.000.000VNĐ;

- Tiền thất về tinh thần bằng 30 tháng lương tối thiểu là 44.700.000VNĐ.

Đối với tiền mất thu nhập do nằm viện và người chăm sóc trong 07 ngày Tiền mất thu nhập do không thể lao động trong 04 tháng (mỗi ngày 200.000VNĐ). Xét thấy: Tại bản H, các hộ đều thuộc hộ nghèo và cận nghèo. Các bị hại đều làm nông nghiệp theo mùa vụ, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận: Tiền công lao động 01 ngày là 120.000VNĐ nên tiền mất thu nhập cho người chăm sóc và nằm viện là 120.000VNĐ x 07 ngày x 02 người = 1.680.000VNĐ; Tiền mất thu nhập do không thể lao động trong 04 tháng là 120.000VNĐ x 120 ngày = 14.400.000VNĐ.

Do đó, cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Giàng A T tổng số tiền là: 84.080.000VNĐ.

Đối với yêu cầu bồi thường về tiền làm cơm cúng tại nhà là 18.000.000VNĐ, đây là chi phí không hợp lý nên không được chấp nhận.

[6.2] Về bồi thường thiệt hại cho bị hại Sông Thị D:

Bị hại Sông Thị D đề nghị bị cáo Giàng A C bồi thường tiền viện phí, và phục hồi sức khỏe số tiền là 19.050.00VNĐ. Xét yêu cầu của bị hại Hàng Thị S hội đồng xét xử xét thấy: Sông Thị D bị tổn thương cơ thể là 2%, sau khi chữa trị đã hoàn toàn bình phục. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận các chi phí hợp lý liên quan đến việc đưa đi chữa trị và phục hồi sức khỏe, gồm:

- Tiền thuê 02 xe máy chở đi cấp cứu là 500.000VNĐ; Tiền viện phí là 2.500.000VNĐ.

- Tiền mua thuốc là 250.000VNND;

- Tiền tổn hại sức khỏe và tổn thất và tinh thần là 5.000.000VNĐ.

- Thu nhập bị mất do nằm viện 08 ngày, mỗi ngày 120.000VNĐ là 960.000VNĐ; công người chăm sóc trong thời gian bị hại Dưa nằm viện là 960.000VNĐ.

Do đó, cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Sòng Thị D tổng số tiền là: 10.170.000VNĐ.

Không chấp nhận tiền ăn uống sinh hoạt cho 02 người ở bệnh viện trong 08 ngày, mỗi ngày 200.000VNĐ là 1.600.000VNĐ.

[6.3] Về bồi thường thiệt hại cho bị hại Hàng Thị S:

Bị hại Hàng Thị S đề nghị bị cáo Giàng A C bồi thường tiền viện phí và phục hồi sức khỏe số tiền là 108.500.000VNĐ.

Xét yêu cầu của bị hại Hàng Thị S hội đồng xét xử xét thấy: Hàng Thị S có tật vĩnh viễn tay phải (là tay thuận của bị hại), ảnh hưởng đến cuộc sống hàng ngày của bị hại nên cần xem xét các chi phí hợp lý điều trị và tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe bị mất, bị giảm sức do thương tích gây ra, tiền tổn thất tinh thần. Do đó, cần chấp nhận các khoản sau:

- Tiền thuê taxi từ nhà đến bệnh viện tính là 1.000.000VNĐ;
- Tiền viện phí điều trị 07 ngày và tiền bồi dưỡng khi nằm viện là 15.000.000VNĐ;
- Tiền thuốc và chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sau khi ra viện là 9.000.000 đồng.
- Tiền thất về tinh thần bằng 30 tháng lương tối thiểu là 44.700.000VNĐ.
- Đối với tiền mất thu nhập do nằm viện và người chăm sóc trong 07 ngày 120.000 đồng là 1.680.000 VNĐ; Tiền mất thu nhập do không thể lao động trong 04 tháng là 120.000 đồng x 120 ngày = 14.400.000VNĐ.

Do đó, cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Hàng Thị S tổng số tiền là: 85.780.000VNĐ.

Đối với số tiền mua quần áo thay 03 bộ là 900.000VNĐ; Tiền mua đồ dùng nằm viện là 2.000.000VNĐ; Tiền sinh hoạt khi nằm viện (02 người x 100.000VNĐ/người x 11 ngày) là 2.200.000VNĐ. Đây là những số dùng phục vụ nhu cầu thiết yếu hàng ngày của mỗi người nên không được chấp nhận.

Đối với yêu cầu về tiền làm cơm cúng tại nhà là 6.000.000VNĐ, đây là chi phí không hợp lý nên không được chấp nhận.

[6.4] Về bồi thường thiệt hại cho bị hại Giàng A S:

Bị hại Giàng A S đề nghị bị cáo Giàng A C bồi thường số tiền là 10.000.000VNĐ gồm tiền thuê xe đến bệnh viện, chi phí điều trị, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và tiền tổn thất về tinh thần. Xét yêu cầu của bị hại Giàng A S, hội đồng xét xử xét thấy: Đây là chi phí hợp lý để điều trị và phục hồi sức khỏe, tổn thất tinh thần nên cần chấp nhận.

[7] *Về án phí*: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án phí đối với hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] *Về các vấn đề khác*:

Đối với hành vi Giàng A C tát 01 phát vào má bên trái và xô đẩy, đánh nhau với Giàng A C không gây thương tích. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Cá và thông báo sự việc đến Đảng Ủy xã C, huyện Mai Sơn.

Đối với hành vi Giàng A Lơ dùng gậy gỗ đập vào đầu Giàng A C không để lại thương tích, mục đích khi thấy C dùng dao chém liên tiếp nhiều người nên đã đánh C là để không chế C không gây thương tích cho người khác. Do đó, không đặt vấn đề xử lý đối với Lơ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Giàng A C 10 (mười) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/12/2018).

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 03 đôi dép lê. Trong đó có 02 đôi dép tổ ong màu trắng có kích thước dài 25cm, bản rộng 10cm, bám dính nhiều bùn đất, dép đã qua sử dụng; 01 đôi dép màu đen, có kích thước dài 25cm, bản rộng 09cm, bám dính nhiều bùn đất, dép đã qua sử dụng cũ; 01 áo khoác màu đen, cánh tay áo có 03 kẻ sọc màu trắng, trước ngực áo có chữ Sport (từ nách áo kéo dài xuống túi bên phải bị rách; nách áo bên trái bị rách), áo bám dính nhiều bùn đất, áo đã qua sử dụng cũ; 01 quần vải màu đen có bám dính nhiều bùn đất, quần đã qua sử dụng cũ; 01 con dao nhọn được niêm phong bằng bìa caton màu nâu kích thước 48cm x 48cm được niêm phong theo quy định; 01 đoạn gỗ dài 80cm, có 03 cạnh kích thước 7cm x 6cm x 11,5cm, đã qua sử dụng cũ; 01 đoạn dây thừng màu xanh, chiều dài 2,9m đường kính 0,7cm, hai đầu dai có nút thắt, đã qua sử dụng cũ.

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Giàng A T tổng số tiền là: 84.080.000VNĐ (Tám mươi bốn triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng).

- Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Sông Thị D tổng số tiền là: 10.170.000VNĐ (Mười triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Hàng Thị S tổng số tiền là: 84.100.000VNĐ (Tám mươi bốn triệu một trăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Giàng A S số tiền 10.000.000VNĐ (Mười triệu đồng).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí đối với hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, các bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10.9.2019).

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà